

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

1.1.1. Giới thiệu về dự toán mua sắm:

- Dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
- Tên chủ đầu tư: Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

1.1.2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua xe ô tô;
- Lĩnh vực: Hàng hóa;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 05 ngày;
- Địa điểm thực hiện: Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam (Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Huyền, phường Nghĩa Đô, Hà Nội).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Chứng loại: Được mô tả trong Phạm vi cung cấp
- Kiểm tra: Kiểm tra sự phù hợp, nhãn hàng hóa và các tài liệu kèm theo hàng hóa.
- Đóng gói, vận chuyển: Hàng hóa phải được đóng gói, vận chuyển đến đúng vị trí theo yêu cầu.

1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Hàng hóa phải mới 100%, sản xuất năm 2025 (trừ trường hợp hàng hóa có yêu cầu khác được nêu trong E-HSMT này), chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Nhà thầu phải cung cấp catalog hoặc tài liệu kỹ thuật. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu phải đáp ứng bằng hoặc cao hơn các yêu cầu của E-HSMT. Cụ thể:

BẢNG THỐNG SỐ KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
	Số chỗ ngồi (chỗ)	8
	Năm sản xuất	2025
	Chất lượng hàng hóa	Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng
	Màu sơn vỏ xe	Trắng ngọc trai
I	KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG	
1	Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao) (mm)	4755x1845x1790
2	Chiều dài cơ sở (mm)	2850
3	Chiều rộng cơ sở trước (mm)	1560
4	Chiều rộng cơ sở sau (mm)	1580
5	Bán kính quay vòng tối thiểu (m)	8
6	Khoảng sáng gầm xe (mm)	170
7	Trọng lượng không tải (kg)	1575
8	Trọng lượng toàn tải (kg)	2250
II	ĐỘNG CƠ	
1	Loại động cơ	Động cơ xăng, 4 xy lanh thẳng hàng
2	Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5 trở lên
3	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử
4	Dung tích công tác, (cc)	1987
5	Công suất cực đại, (kW)	128
6	Mômen xoắn cực đại, N.m	205
7	Dung tích thùng nhiên liệu (lít)	52
III	HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG, HỆ THỐNG TREO, LÁI VÀ PHANH	
1	Hệ thống truyền động	Dẫn động cầu trước
2	Hộp số	Tự động vô cấp
3	Hệ thống treo trước/sau	Treo độc lập MacPherson/ Thanh dầm xoắn
	Vành & lốp xe	
-	Loại vành	Mâm đúc
-	Kích thước lốp	215/60R17
-	Lốp dự phòng	Mâm đúc
5	Hệ thống lái có trợ lực	Trợ lực điện
6	Phanh	

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
-	Trước	Đĩa
-	Sau	Đĩa
IV	NGOẠI THẤT	
1	Cụm đèn trước	
-	Đèn chiếu gần	LED
-	Đèn chiếu xa	LED
-	Hệ thống điều khiển đèn tự động	Có
-	Hệ thống cân bằng góc chiếu	Chỉnh tay
-	Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
2	Cụm đèn sau	LED
3	Đèn báo phanh trên cao (Đèn phanh thứ ba)	LED
4	Đèn sương mù phía trước	LED
5	Gương chiếu hậu ngoài	
-	Chức năng điều chỉnh điện	Có
-	Chức năng gập điện	Có
-	Tích hợp đèn báo rẽ	Có
6	Chức năng sấy kính sau	Có
7	Gạt mưa (trước, sau)	Có
V	NỘI THẤT	
1	Tay lái loại 3 chấu, bọc da,	Có
-	Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay, điều khiển hành trình
-	Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng
-	Lấy chuyển số	Có
2	Gương chiếu hậu trong	Có chống chói tự động
3	Chất liệu bọc ghế	Da
-	Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
-	Điều chỉnh ghế hành khách phía trước	Chỉnh tay 4 hướng
4	Hệ thống điều hòa	Tự động, 1 vùng
5	Hệ thống âm thanh	
-	Đầu đĩa	Màn hình cảm ứng 10.1 inch
-	Số loa	6
6	Chìa khóa thông minh	Có
7	Khóa cửa điện	Có

TT	Danh mục thông số	Thông số kỹ thuật
8	Chức năng khóa cửa từ xa	Có
9	Cửa sổ điều chỉnh điện 1 chạm, chống kẹt tất cả các cửa	Có
10	Cốp điều khiển điện	Có
11	Hệ thống điều khiển hành trình	Có
VI	TRANG BỊ AN TOÀN	
1	Hệ thống chống bó cứng phanh	Có
2	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp	Có
3	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử	Có
4	Hệ thống cân bằng điện tử	Có
5	Hệ thống kiểm soát lực kéo	Có
6	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
7	Hệ thống hỗ trợ đỗ xe	Có
8	Camera 360	Có
9	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe tại các góc trước và sau	Có
10	Đèn báo phanh khẩn cấp	Có
11	Túi khí	
-	Túi khí người lái & hành khách phía trước	Có
-	Túi khí bên hông phía trước	Có
-	Túi khí rèm	Có
-	Túi khí đầu gối người lái	Có

Các tài liệu chứng minh hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu:

- Catalog hoặc tài liệu kỹ thuật khác của nhà sản xuất có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật đối với hàng hóa chào thầu.

- Tài liệu bằng ngôn ngữ nước ngoài nhà thầu phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt; trường hợp nhà thầu tự dịch, nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch.

Yêu cầu thông số kỹ thuật của E-HSMT là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy, nhà thầu có thể chào thầu những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Trong trường hợp đó, nhà thầu phải giải trình, chứng minh mặt hàng dự thầu có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu của E-HSMT.

1.2.3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa:

a) Giải pháp kỹ thuật:

Có thuyết minh trình bày cách thức và phương tiện để giải quyết công việc trong công tác kiểm soát chất lượng đối với công việc: Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng và năm sản xuất đáp ứng yêu cầu của gói thầu.

b) Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa:

Có thuyết minh trình bày biện pháp tổ chức của nhà thầu và phương án chỉ đạo của Ban lãnh đạo nhà thầu đối với các nhân sự chủ chốt và các nhân sự thực hiện mà nhà thầu đề xuất trong sơ đồ tổ chức trong quá trình thực hiện công việc, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Đặt hàng với đơn vị sản xuất (trong trường hợp nhà thầu không phải là nhà sản xuất) hoặc cung ứng: Thời gian và tiến độ giao hàng;
- Công tác kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao hàng hóa của đơn vị sản xuất hoặc cung cấp với Nhà thầu;
- Công tác cài đặt, đào tạo và chuyển giao công nghệ;
- Công tác kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao của Nhà thầu với Chủ đầu tư.

1.2.4. Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành:

Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Thời gian bảo hành sản phẩm: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Có mặt trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo của Chủ đầu tư;
- Trong vòng 01 ngày đổi mới sản phẩm không đạt một trong các lỗi về chất lượng kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư;
- Sau thời gian bảo hành nhà thầu phải cam kết hướng dẫn cho chủ đầu tư việc bảo hành, bảo dưỡng thiết bị đảm bảo vòng đời thiết bị tối thiểu theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất công bố.

1.2.5. Tiến độ cung cấp hàng hóa: Đảm bảo đúng tiến độ ≤ 05 ngày**1.2.6. Hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện đáp ứng tính hiệu quả của việc cung cấp hàng hóa:****a) Hệ thống đảm bảo chất lượng:**

Hệ thống quản lý công việc phải phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu, trong đó:

- Nêu rõ sơ đồ tổ chức của bộ phận quản lý và phù hợp với các vị trí nhân sự chủ chốt, nhân sự thực hiện của nhà thầu đề xuất trong quá trình thực hiện công việc của gói thầu;
- Nêu rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban lãnh đạo nhà thầu và các nhân sự chủ chốt, nhân sự thực hiện mà nhà thầu đề xuất trong sơ đồ tổ chức trong công tác thực hiện công việc của gói thầu.

b) Phương pháp thực hiện:

- Trình bày cách thức kiểm tra, giám sát công việc phải làm của các nhân sự chủ chốt và các nhân sự khác theo kế hoạch được phân công để xác định nguyên nhân có thể xảy ra như: Chậm tiến độ giao hàng và hàng hóa không đảm bảo chất lượng.

- Trình bày các biện pháp khắc phục khi xảy ra nguy cơ chậm tiến độ giao hàng và hàng hóa bàn giao cho Chủ đầu tư không đảm bảo chất lượng.

1.3. Các yêu cầu khác

Phương thức thanh toán:

- Đồng tiền thanh toán: Tiền đồng Việt Nam (VND).

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong vòng 07 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ hợp lệ theo quy định.

Mục 2. Bản vẽ: Không có Bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra trước khi giao hàng;

- Kiểm tra khi hàng đến.

- Kiểm tra các tài liệu:

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Giấy chứng nhận xuất xứ và giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa, tờ khai hải quan (được dịch thuật công chứng sang Tiếng Việt);

+ Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng hoặc các tài liệu tương đương khác;

+ Tài liệu hướng dẫn cài đặt, vận hành của Nhà sản xuất bằng Tiếng Việt.

+ Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm: Thay thế bằng hàng hóa đạt chất lượng.